TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HS-ST
Ngày: 31/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Na**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Long Văn Thanh**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: UBND xã Vĩnh Quang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Ông **Lưu Danh Thùy**

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: UBND phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Thư ký phiên tòa: Ông **Lý Xuân Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Có bà **Đoàn Thị Chinh** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2017 tại nhà văn hóa xóm 5 Hồng Quang, xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2017/QĐ- HSST ngày 17/5/2017 đối với bị cáo:

MÃ QUỐC N - sinh ngày 22/09/1978

Hộ khẩu thường trú: Tổ HT, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở: như trên;

Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Tày; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông;

Con ông: Mã Đình N (đã chết); con bà: Nông Thị P (Sinh năm 1948 trú tại Tổ HT, phường SH, thành phố CB);

Anh chị em: Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 21 tháng 9 năm 2012 bị đưa vào cơ sở chữa bệnh 12 tháng theo quyết định số 1860/QĐUB của Ủy ban nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 11/02/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 11 tháng 02 năm 2017 tại khu vực NVH TT tỉnh Cao Bằng thuộc tổ BM, phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an phường Hợp Giang phát hiện bắt quả tang Mã Quốc N (Sinh năm 1978, trú tại Tổ HT, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa 04 gói nhỏ giấy bạc màu trắng, chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ trên tay phải của N (N khai nhận là Hêrôin); 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu tím đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát: 11B1- 12889 đã qua sử dụng.

Ngày 11/02/2017, Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng đã chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Trước cơ quan điều tra Mã Quốc N khai nhận như sau: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ, ngày 10 tháng 02 năm 2017 N đi bộ đến nhà Lương Việt H (Sinh năm 1978; trú tại tổ N, phường HG, thành phố CB) để mua Hêrôin về sử dụng cho bản thân. N gặp H trước cửa nhà H và hỏi mua Hêrôin với giá 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). H đồng ý và bảo N đứng chờ rồi đi vào nhà. Khoảng 05 phút sau H đi ra và đưa cho N một gói Hêrôin. N cầm số Hêrôin vừa mua được về nhà, sau đó bớt ra một phần để sử dụng cho bản thân bằng cách tiêm chích vào cơ thể, số Hêrôin còn lại chia thành 05 gói nhỏ và gói lại bằng giấy bạc màu trắng để sử dụng dần. Đến 10 giờ ngày 11 tháng 02 năm 2017, N sử dụng 01 gói Hêrôin còn 04 gói, gói lại mang đến khu vực NVH TT tỉnh cất giấu ở dưới bụi cỏ đằng sau NVH TT. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WARE RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 11B1-128.89 đi đến chỗ cất giấu để lấy Hêrôin sử dụng thì bị công an phường Hợp Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi trên đây của Mã Quốc N đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 31/KSĐT - MT ngày 08/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mã Quốc N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ

quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Mã Quốc N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố.

Các vấn đề khác của vụ án:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 11 tháng 02 năm 2017, Công an thành phố Cao Bằng tiến hành cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án. Vật chứng có tổng trọng lượng là 0,16g (Không phẩy mười sáu gam).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 42 ngày 13 tháng 02 năm 2017 và ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02 ngày 28 tháng 3 năm 2017 đối với vật chứng vụ án.

- Tại bản Kết luận giám định số 33/GĐMT ngày ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1645 (không phẩy một sáu bốn năm gam), có Heroine.*

Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT:20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ".

- Tại bản Kết luận giám định số 56/GĐMT ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Heroine.*

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Mã Quốc N mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về mặt khách quan: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11 tháng 02 năm 2017, tại khu vực NVH TT tỉnh Cao Bằng; Bị cáo

Mã Quốc N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng 0,1645 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

- Tại bản Kết luận giám định số 33/GĐMT ngày ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định có trọng lượng là 0,1645 (không phẩy một sáu bốn năm gam), có Heroine.*

Hêrôin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT:20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ".

- Tại bản Kết luận giám định số 56/GĐMT ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Heroine.*

Về mặt khách thể: Hành vi của Mã Quốc N đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy được quy định trong Luật Phòng, chống ma túy.

Về mặt chủ thể: Căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Mã Quốc N đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo Mã Quốc N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Về mặt chủ quan: Mục đích của bị cáo Mã Quốc N là tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân do bị cáo nghiện hút ma túy, ngoài ra không có mục đích nào khác. Trong vụ án này Hội đồng xét xử xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hêrôin là một dạng ma tuý độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương và làm gia tăng tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Cao Bằng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Mã Quốc N theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự quy định về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

"1.Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bẩy năm".

2....."

Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2016; theo đó các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự; tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 1 và các quy định khác có lợi cho người phạm tội tại Nghị quyết số 109/2015/QH13. Đồng thời, Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và ban hành theo Danh mục một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015. Theo đó, trường hợp phạm tội của bị cáo Mã Quốc N nằm trong Danh mục trên, quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Do đó, theo hướng có lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt theo quy định của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 là hoàn toàn phù hợp với chính sách nhân đạo của Đảng, Nhà nước ta. Trong vụ án này bị cáo có nhân thân tốt, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo tàng trữ ma túy với trọng lượng nhỏ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện kiểm sát đề nghị từ 12 - 18 tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội.

Ngoài hình phạt chính Bộ luật hình sự cũng quy định về hình phạt bổ sung đối với người phạm tội này. Nhưng xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy theo lời khai của bị cáo được mua với Lương Việt H, trước cơ quan điều tra H khai không được bán ma túy cho bị cáo, đồng thời việc trao đổi mua bán giữa bị cáo và H không có ai biết, do vậy cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý đối với H.

Về xử lý vật chứng: Là số heroin thu giữ đối với bị cáo, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã được đem đi trưng cầu giám định và không hoàn lại theo Kết luận giám định số 56/GĐMT ngày 10/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về vật chứng là một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL thu giữ đối với bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, đây là điện thoại của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 11B1-12889. Qua xác minh, chiếc xe này có giấy đăng kí xe mang tên Mã Quốc N nhưng do bản thân N không có nghề nghiệp ổn định nên chiếc xe

này là do mẹ của N là bà Nông Thị P mua cho N để sử dụng. Đồng thời, bà P cũng có đơn xin lại chiếc xe trên để làm phương tiện phục vụ sinh hoạt hàng ngày. Do vậy, cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho bà P. Bà P không có yêu cầu gì, do đó không đặt ra vấn đề xem xét.

Về án phí: Bị cáo Mã Quốc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

- ***Tuyên bố:*** Bị cáo Mã Quốc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội đối với bị cáo Mã Quốc Nam.

Xử phạt bị cáo Mã Quốc N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 11/02/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL được niêm phong trong phong bì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Mã Quốc N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TA Tỉnh CB;
- Công an tỉnh CB;
- VKSTPCB;
- CATPCB;
- THADS TPCB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Na